

MỤC LỤC

12 GIỚI THIỆU

CHỦ NGHĨA NỮ QUYỀN RA ĐỜI

THẾ KỶ 18--ĐẦU THẾ KỶ 19



- 20 Đàn ông sinh ra đã tự do, phụ nữ mang phận nô lệ
Chủ nghĩa nữ quyền ở Anh thời kỳ đầu
- 22 Thân thể là y phục của linh hồn
Chủ nghĩa nữ quyền ở Scandinavia thời kỳ đầu
- 24 Hỡi những phụ nữ bị tổn thương! Hãy đứng lên, khẳng định quyền của mình!
Hành động tập thể thế kỷ 18
- 28 Phụ nữ có sức mạnh để giải phóng chính mình
Chủ nghĩa nữ quyền thời kỳ Khai sáng
- 34 Tôi không ước phụ nữ có sức mạnh để vượt qua nam giới, mà là để vượt qua chính mình
Giải phóng khỏi công việc nội trợ

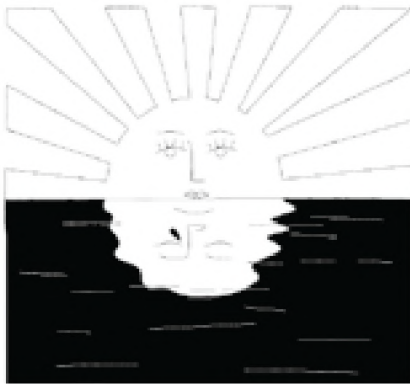
- 36 Chúng tôi kêu gọi tất cả phụ nữ thuộc mọi tầng lớp
Chủ nghĩa nữ quyền trong tầng lớp lao động
- 38 Tôi dạy họ tôn giáo của Thượng Đế
Giáo dục cho phụ nữ Hồi giáo
- 40 Mọi con đường đều rộng mở cho phụ nữ như cho đàn ông
Quyền tự chủ của phụ nữ trong thế giới do đàn ông thống trị

ĐẤU TRANH CHO BÌNH QUYỀN 1840–1944

- 46 Bán đi sức lao động tức là bán đi chính mình
Tổ chức công đoàn
- 52 Công cụ sản xuất đơn thuần
Chủ nghĩa nữ quyền Marxist
- 56 Chúng tôi xem sự thật này là hiển nhiên: tất cả nam giới và phụ nữ sinh ra đều bình đẳng
Sự ra đời của phong trào đòi quyền bầu cử



- 64 Tôi cũng có cơ bắp như mọi người đàn ông
Bình đẳng chủng tộc và giới tính
- 70 Không được đối xử khinh miệt với phụ nữ có đóng góp
Hôn nhân và công việc
- 72 Hôn nhân tạo ra khác biệt lớn về pháp lý cho phụ nữ
Quyền của phụ nữ đã kết hôn
- 76 Hôn bao giờ hết, tôi quyết tâm trở thành bác sĩ
Cải thiện chăm sóc y tế cho phụ nữ
- 78 Nam giới được dung túng, nữ giới bị chỉ trích nặng nề
Tiêu chuẩn kép về tình dục
- 80 Giáo hội và nhà nước thừa nhận quyền thiêng liêng của nam giới đối với phụ nữ
Các thể chế áp bức
- 81 Tất cả phụ nữ đều hao mòn trong xiềng xích gia đình
Xã hội hóa việc chăm sóc con cái
- 82 Phụ nữ từng là mặt trời rực rỡ. Giờ đây họ là mặt trăng



yếu ớt

Chủ nghĩa nữ quyền ở Nhật Bản

- 84** Hãy can đảm, hiệp lực, sát cánh cùng chúng tôi
Bình đẳng chính trị ở Anh
- 92** Chúng tôi phản đối chiến tranh
Phụ nữ đoàn kết vì hòa bình
- 94** Trao cho phụ nữ quyền mà họ xứng đáng được hưởng
Phong trào đòi quyền bầu cử toàn cầu
- 98** Kiểm soát sinh sản là bước đầu tiên để tiến tới tự do
Kiểm soát sinh sản
- 104** Đàn ông từ chối nhìn nhận khả năng của phụ nữ
Chủ nghĩa nữ quyền Á Rập thời kỳ đầu
- 106** Không có cánh cổng, cái khóa hay cái chốt nào có thể cản bước tự do của tâm trí tôi
Tự do trí tuệ
- 108** Cách mạng là giải pháp
Chủ nghĩa nữ quyền vô chính phủ

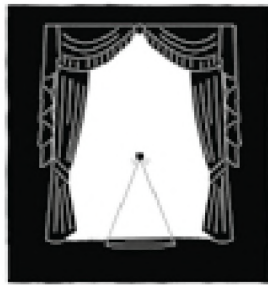
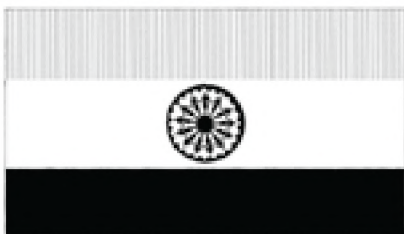
VẤN ĐỀ CÁ NHÂN LÀ PHẠM TRÙ CHÍNH TRỊ 1945–79

- 114** Nữ tính không phải được sinh ra mà là được nhào nặn thành
Căn nguyên của áp bức
- 118** Có điều gì đó rất sai trái trong cách phụ nữ Mỹ cố gắng sống
Vấn đề không tên
- 124** “Kế hoạch của Chúa” thường là bình phong cho kế hoạch của đàn ông
Thần học nữ quyền
- 126** Đặc trưng sinh học của chúng tôi chưa được phân tích chính xác
Khoái cảm tinh dục
- 128** Tôi đã bắt đầu có đóng góp
Nghệ thuật nữ quyền
- 132** Phản đối cuộc thi Hoa hậu Mỹ!
Truyền bá về giải phóng phụ nữ
- 134** Cảm xúc sẽ dẫn dắt hành động của chúng ta
Nâng cao nhận thức



- 136** Người quân bình, người giải phóng
Thuốc tránh thai
- 137** Chúng ta đang hoàn thành chặng đường
Chủ nghĩa nữ quyền cấp tiến
- 138** Nữ quyền sẽ vượt lên những cấu trúc xã hội cơ bản nhất
Cấu trúc gia đình
- 140** Phụ nữ thường không biết đàn ông ghét họ thế nào
Chống lại thành kiến với phụ nữ
- 142** Các tác giả của Ms. đã biến phong trào thành một tạp chí
Xuất bản nữ quyền thời hiện đại
- 144** Dù có được cái cách hay không thì gia trưởng vẫn cứ là gia trưởng
Chế độ gia trưởng là một biện pháp kiểm soát xã hội
- 146** Ghen tị từ cung là căn bệnh trong tiềm thức của nam giới
Ghen tị từ cung
- 147** Chúng ta luôn là nguồn nhân lực thiết yếu của bọn họ
Luong cho việc nhà
- 148** Sức khỏe phải do chúng ta quyết định
Chăm sóc y tế đặc thù cho phụ nữ

- 154 Không có khởi đầu nào cho sự bất tuân của phụ nữ**
Ghi tên phụ nữ vào lịch sử
- 156 Tự do của phụ nữ bị đe dọa**
Giành quyền phá thai hợp pháp
- 160 Bạn phải tranh đấu, bạn phải đình công**
Tổ chức công đoàn của phụ nữ
- 162 Kêu gào trong im lặng**
Bảo vệ trước bạo lực gia đình
- 164 Cái nhìn nam giới thể hiện những ảo tưởng của nó lên nữ giới**
Cái nhìn nam giới
- 166 Cường bức là quá trình đe dọa có ý thức**
Cường bức là lạm dụng sức mạnh
- 172 Womyn-born-womyn là một trải nghiệm sống**
Nữ quyền cấp tiến loại trừ chuyển giới
- 174 Thừa cân là một cách nói "không" với bất lực**
Tu duy tích cực về thừa cân
- 176 Giải phóng phụ nữ, giải phóng nhân loại**
Chủ nghĩa nữ quyền ở Ấn Độ
- 178 Giọng hát của chúng tôi đã và đang bị phớt lờ**
Nhà hát nữ quyền



- 180 Mọi nhà nữ quyền có thể và nên là người đồng tính nữ**
Đồng tính nữ chính trị
- 182 Phụ nữ phải tự ghi tên mình vào lịch sử**
Hậu cấu trúc luận

CHÍNH TRỊ HỌC VỀ SỰ KHÁC BIỆT THẬP NIÊN 1980

- 192 Phương tiện ngôn ngữ của chế độ phụ quyền**
Ngôn ngữ và chế độ phụ quyền
- 194 Phụ nữ bị cưỡng ép chấp nhận tình dục di giới**
Dị tính bất buộc
- 196 Tạo ra văn hóa phẩm khiêu dâm là bản năng giới tính cơ bản của nam quyền**
Nữ quyền chống khiêu dâm
- 200 Phụ nữ là người bảo vệ tương lai**
Chủ nghĩa nữ quyền sinh thái
- 202 "Phụ nữ" là bài kiểm tra, nhưng không phải phụ nữ nào cũng đạt tiêu chuẩn**

Phân biệt chủng tộc và định kiến giai cấp trong chủ nghĩa nữ quyền

- 206 Quân đội là hệ quả rõ ràng nhất của chế độ phụ quyền**
Phụ nữ phản đối vũ khí hạt nhân

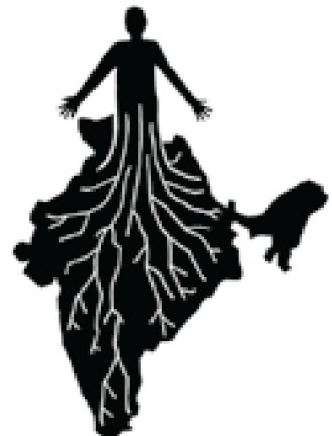
- 208 Chủ nghĩa phụ nữ gắn với chủ nghĩa nữ quyền cũng giống như màu tím gắn với hoa oải hương**
Chủ nghĩa nữ quyền da đen và chủ nghĩa phụ nữ

- 216 Công cụ của chủ nhân sẽ không bao giờ phá hủy ngôi nhà của chủ nhân**
Giận dữ là công cụ của nhà hoạt động

- 217 Một nửa dân số làm việc gần như không công**
Tổng sản phẩm quốc nội

- 218 Xã hội da trắng đã đánh cắp nhân vị tính của chúng tôi**
Chủ nghĩa chống thực dân

- 220 Cộng đồng của những chị em đấu tranh**
Nữ quyền hậu thực dân





- 224** Hãy là những tổ tiên mà con cháu chúng ta sẽ biết ơn
Chủ nghĩa nữ quyền bản địa
- 228** Phụ nữ vẫn bị kẹt trong những công việc không có tương lai
Chủ nghĩa nữ quyền cổ cồn hồng
- 230** Vấn đề của phụ nữ đã bị bỏ mặc
Chủ nghĩa nữ quyền ở Trung Quốc thời hậu Mao
- 232** Hôn nhân cưỡng ép là vi phạm nhân quyền
Ngăn chặn hôn nhân cưỡng ép
- 234** Phía sau mọi lời lên án khiêu dâm là một kẻ đạo đức giả đầy ham muốn
Ủng hộ tinh dục
- 238** Mọi người đều có quyền nói sự thật về cuộc đời mình
Người sống sót, không phải nạn nhân
- 239** Đặc quyền sản có là quyền thống trị
Đặc quyền

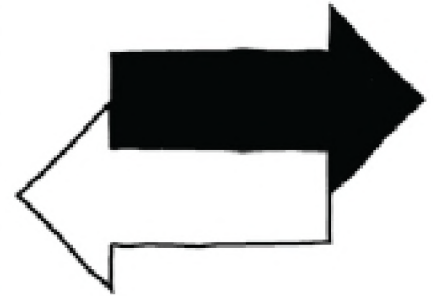
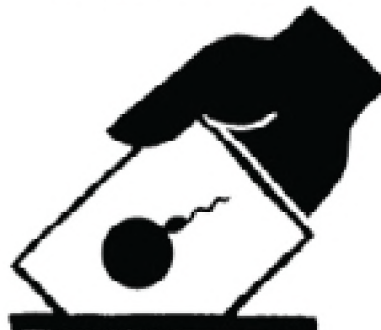
240 Tất cả các chế độ áp bức đều liên kết với nhau
Liên tầng áp bức

246 Chúng tôi có thể là bất cứ ai và chúng tôi có ở khắp nơi
Đấu tranh du kích

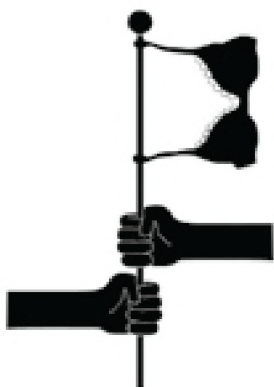
LÀN SÓNG MỚI XUẤT HIỆN

1990–2010

- 252** Tôi là làn sóng thứ ba
Chủ nghĩa hậu nữ quyền và làn sóng thứ ba
- 258** Giới tính là tập hợp các hành vi lặp lại
Giới tính chỉ mang tính hình thức
- 262** Nữ quyền và thuyết lệch pha là các nhánh của cùng một cây
Nữ quyền và thuyết lệch pha
- 264** Truyền thuyết sắc đẹp quy định hành vi chứ không phải ngoại hình
Truyền thuyết sắc đẹp
- 268** Toàn bộ nền chính trị là chính trị sinh sản
Công bằng trong sinh sản



- 269** Xã hội thịnh vượng dựa trên thuyết lương phân
Song tính luyến ái
- 270** Phản ứng chống nữ quyền đã bùng nổ
Phản ứng chống nữ quyền
- 272** Các cô gái quả thực có thể thay đổi thế giới
Phong trào Riot Grrrl
- 274** Nhân vật người phụ nữ do đàn ông dựng lên
Viết lại triết học cổ đại
- 275** Ngôn ngữ thần học văn phạm biệt giới tính và độc quyền
Thần học giải phóng
- 276** Cùng nhu tinh nữ, khuyết tật không phải là thấp kém
Chủ nghĩa nữ quyền về người khuyết tật
- 278** Những phụ nữ sống sót là người gắn kết gia đình và đất nước
Phụ nữ ở vùng chiến sự
- 280** Vấn đề về kiểm soát quyền lực giới
Chiến dịch phản đối cắt âm vật
- 282** Văn hóa gọi dục không phải là sự tiến bộ
Văn hóa gọi dục



284 Bình đẳng và công bằng là cần thiết và khả dĩ
Chủ nghĩa nữ quyền Hồi giáo hiện đại

286 Một loại nữ quyền mới
Nữ quyền chuyển giới

ĐẤU TRANH CHỐNG PHÂN BIỆT GIỚI TÍNH THỜI HIỆN ĐẠI 2010 TRỞ VỀ SAU

294 Làn sóng thú tu có thể diễn ra trực tuyến
Nữ quyền trực tuyến

298 Nữ quyền cân gái mại dâm, gái mại dâm cân nữ quyền
Hỗ trợ gái mại dâm

299 Cách ăn mặc không thể hiện sự đồng ý
Chấm dứt đổ lỗi cho nạn nhân

300 Tính nữ đã trở thành thương hiệu
Nữ quyền chống tu bán

302 Tất cả chúng ta nên

trở thành nhà nữ quyền
Chủ nghĩa nữ quyền toàn thể

308 Không chỉ là vấn đề giữa nam và nữ
Phân biệt giới tính ở khắp mọi nơi

310 Không thể có thành công cho tất cả khi một nửa trong chúng ta bị ngăn trở
Giáo dục toàn cầu dành cho trẻ em gái

312 Không có nữ lãnh đạo, chỉ có người lãnh đạo
Dẫn thân cho sự nghiệp

314 Khi phơi bày một vấn đề, bạn sẽ đặt ra một vấn đề
Kẻ phá đám nữ quyền

316 Phụ nữ là một cộng đồng, và cộng đồng của họ không an toàn
Đàn ông làm tổn thương phụ nữ



318 Bình đẳng thu nhập vẫn chưa thành hiện thực
Chênh lệch thu nhập

320 Những người sống sót vẫn có tội cho đến khi được chứng minh là vô tội
Chống tấn công tình dục tại trường học

321 Phụ nữ lái xe
Quyền được lái xe

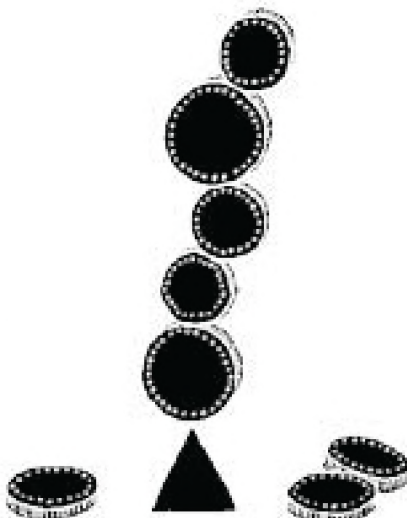
322 #MeToo
Nhận thức về lạm dụng tình dục

328 PHỤ LỤC

338 THUẬT NGỮ

342 CHỈ MỤC

352 LỜI CẢM ƠN



CHỦ NGHĨA

RA ĐỜI

THẾ KỶ XVIII—ĐẦU

NỮ QUYỀN

THẾ KỶ XIX

Trong cuốn sách *Một số suy ngẫm về hôn nhân*, Mary Astell (người Anh) lập luận rằng Chúa tạo ra đàn ông và phụ nữ **thông minh như nhau**.



1700

Tại Anh, Hội Bluestockings, một **nhóm thảo luận** phi chính thống, được thành lập cho những phụ nữ trí thức, nam giới cũng được mời.



THẬP NIÊN 1750

1734



Bộ luật Dân sự Thụy Điển trao một số quyền nhất định cho phụ nữ, đặc biệt là cấm đàn ông bán **tài sản của vợ** mà không được sự đồng ý của người vợ.

1765



Những người Con gái của Tự do được thành lập tại Mỹ nhằm phản đối thuế nhập khẩu và ủng hộ Mỹ độc lập khỏi Anh.

Từ "chủ nghĩa nữ quyền" không được sử dụng phổ biến cho đến những năm 1890, nhưng phụ nữ nói riêng đã thể hiện quan điểm nữ quyền từ lâu. Đến đầu thập niên 1700, phụ nữ ở các nơi trên thế giới đã xác định và khảo sát vị thế bất bình đẳng của nữ giới và bắt đầu đặt ra câu hỏi: điều này có phải là đương nhiên và không thể tránh khỏi. Khi tìm hiểu về tình thế của mình thông qua viết lách và thảo luận, phụ nữ, dù là với tư cách cá nhân hay tập thể, bắt đầu lên tiếng phản đối vị trí lệ thuộc của nữ giới và bày tỏ mong muốn có nhiều quyền lợi hơn và bình đẳng với nam giới.

Từ yếu đuối đến mạnh mẽ

Vào đầu thế kỷ XVIII, phụ nữ thường đương nhiên được xem là thua kém đàn ông trên bình diện trí tuệ, xã hội và văn hóa. Đây là một niềm tin

sâu sắc, lâu đời, được củng cố bởi những lời dạy của Giáo hội Kitô vốn định nghĩa phụ nữ là "người yếu đuối hơn". Họ phải chịu sự kiểm soát của cha và chồng (nếu đã kết hôn).

Thế kỷ XVIII trôi qua, những thay đổi về xã hội và công nghệ bắt đầu ảnh hưởng sâu sắc hơn nữa đến đời sống của phụ nữ. Thương mại và công nghiệp phát triển đã dẫn đến sự ra đời và nở rộ của tầng lớp trung lưu đầy khát vọng, trong đó vai trò xã hội được xác định rõ ràng bởi giới tính. Không gian xã hội về việc làm và chính trị được xem là chỉ dành riêng cho nam giới, trong khi phụ nữ được trông đợi là sẽ ở lại trong không gian riêng tư là "gia đình", một sự khác biệt sẽ trở nên ngày càng thâm căn cố đế.

Công nghệ cũng làm thay đổi ngành công nghiệp in ấn, dẫn đến sự bùng nổ về số lượng của các tạp chí, chuyên luận, tiểu thuyết và thơ,

tất cả đều lan truyền những thông tin và tư tưởng mới. Chúng được tiếp thu bởi những phụ nữ có đặc quyền và học thức. Bất chấp những hạn chế của xã hội, vài người trong số đó đã chuyển sang viết lách, thể hiện quan điểm nữ quyền thông qua các tác phẩm được in ra.

Một số tác phẩm đầu tiên về nữ quyền ra đời tại Thụy Điển vào giữa thế kỷ XVIII. Tại đó, cách tiếp cận tương đối tự do đối với quyền lợi pháp lý của phụ nữ đã cho phép các trí thức như nhà xuất bản kiêm nhà báo Margareta Momma và nhà thơ Hedvig Nordenflycht phát triển các chủ đề về nữ quyền để xuất bản.

Tại Anh, dù tự do bị hạn chế hơn Thụy Điển, các lý thuyết nữ quyền rõ rệt bắt đầu được thể hiện vào đầu những năm 1700, đặc biệt là qua tác phẩm của Mary Astell. Với lập luận rằng Chúa đã tạo ra phụ nữ cùng lý trí như đàn ông, bà bạo dạn tuyên bố

Nhà hoạt động vì quyền phụ nữ Judith Sargent Murray (người Mỹ) khẳng định phụ nữ **cũng thông minh như nam giới** trong bài luận "Bàn về bình đẳng giới".



1790

Trong cuốn sách *Một minh chứng về quyền của phụ nữ*, nhà văn người Anh Mary Wollstonecraft lập luận rằng phụ nữ nên được **huống quyền giáo dục**.



1792

Tại Pháp, Suzanne Voilquin trở thành biên tập viên của **tạp chí nữ quyền** đầu tiên rất nổi tiếng của **giai cấp công nhân**, *La tribune des femmes*.



1832

1791



Trong *Tuyên ngôn về quyền của phụ nữ và công dân nữ*, nhà hoạt động chính trị người Pháp Olympe de Gouges cho rằng phụ nữ nên được trao **quyền công dân như nam giới**.

1830



Tại bắc Nigeria ngày nay, Nana Asma'u đã tạo ra một nhóm phụ nữ (gọi là *jaji*) đi quanh vương quốc Hồi giáo Sokoto và **giáo dục những phụ nữ khác**.

vai trò xã hội thấp kém của phụ nữ không phải là do Chúa ban, cũng không phải là tất yếu.

Đến khoảng năm 1750, ở Anh và các nước châu Âu khác, các nhóm phụ nữ trí thức tụ họp cùng nhau tại các "salon" văn chương. Tại các cuộc gặp này, họ thảo luận về văn học và các tu tưởng chung, tạo thành một không gian cho trải nghiệm nữ giới, chia sẻ ý tưởng, khuyến khích các nữ nhà văn và nhà tu tưởng.

Tu tưởng và thay đổi mới

Hai sự kiện trí thức, văn hóa và chính trị đặc biệt ở châu Âu và châu Mỹ vào thế kỷ XVIII đã giúp thúc đẩy sự phát triển và lan rộng của chủ nghĩa nữ quyền là phong trào Khai sáng và các cuộc cách mạng ở Mỹ và Pháp. Các triết gia của phong trào Khai sáng như Jean-Jacques Rousseau và Denis

Diderot (người Pháp) đã phản đối tinh thần chế của các xã hội dựa trên những đặc quyền được thừa kế của nhà vua, tầng lớp quý tộc và Giáo hội. Họ (đặc biệt là Rousseau) biện minh cho quyền tự do, bình đẳng và "quyền con người" mà phụ nữ không được hưởng.

Tuy nhiên, phụ nữ đã tích cực tham gia vào cuộc cách mạng giúp Mỹ độc lập khỏi Anh vào năm 1783, và cuộc cách mạng làm rung chuyển nước Pháp từ năm 1789. Trong bối cảnh các cuộc biểu tình đòi quyền tự do và quyền công dân, phụ nữ cũng bắt đầu đòi hỏi quyền lợi của mình. Tại Mỹ, Abigail Adams (vợ của tổng thống Mỹ thứ hai) kêu gọi các Kiến quốc phụ "nhớ đến phụ nữ" trong những thay đổi mang tính cách mạng. Tại Pháp, nhà biên kịch kiêm hoạt động xã hội Olympe de Gouges xuất bản *Tuyên ngôn về quyền của phụ nữ và công dân nữ*,

kêu gọi bình quyền hợp pháp giữa hai giới. Chịu ảnh hưởng của cuộc Cách mạng Pháp, nhà văn người Anh Mary Wollstonecraft đã xuất bản *Một minh chứng về quyền của phụ nữ*, một chuyên luận mang tính bước ngoặt về nữ quyền, xác định bạo lực gia đình là rào cản chính khiến người phụ nữ không được sống độc lập, kêu gọi cho phép phụ nữ được tiếp cận với giáo dục và việc làm.

Dù phần lớn những người ủng hộ quyền phụ nữ rõ ràng nhất xuất thân từ các tầng lớp có đặc quyền, đến đầu thế kỷ XIX, phụ nữ thuộc tầng lớp lao động ở Mỹ và Anh đã tích cực tham gia chính trị, thường là trong các phong trào lao động mới hình thành. Quan điểm nữ quyền cũng được nêu ra ở nhiều nơi trong xã hội Hồi giáo. Những tiếng nói này sẽ trở nên mạnh mẽ hơn nhiều trong thế kỷ XIX. ■



BỐI CẢNH

TRÍCH DẪN CHÍNH
Mary Astell, 1706

NHÂN VẬT TIÊU BIỂU
Mary Astell

TRƯỚC ĐÓ

1405 Trong *Cuốn sách về thành phố của những quý cô*, nhà văn Pháp Christine de Pizan tạo ra một thành phố mang tính biểu tượng của những nhân vật nữ chủ chốt trong lịch sử, nêu bật tầm quan trọng của phụ nữ trong xã hội.

1589 Jane Anger (người Anh) viết lời bênh vực phụ nữ và phê bình đàn ông trong chuyên luận "Jane Anger: Sự bảo vệ của bà dành cho phụ nữ".

SAU ĐÓ

1792 Trong *Một minh chứng về quyền của phụ nữ*, Mary Wollstonecraft kêu gọi phụ nữ thôi phụ thuộc vào đàn ông.

1843 Nhà nữ quyền người Scotland Marion Reid viết *Lời cầu xin cho phụ nữ*, chỉ trích quan niệm của xã hội về "hành vi nữ tính" vốn làm hạn chế cơ hội của phụ nữ.

ĐÀN ÔNG SINH RA ĐÃ TỰ DO, PHỤ NỮ MANG PHẬN NÔ LỆ

CHỦ NGHĨA NỮ QUYỀN Ở ANH THỜI KỲ ĐẦU

Gần 200 năm trước khi "chủ nghĩa nữ quyền" trở thành một khái niệm, vài phụ nữ đã bắt đầu thách thức quan niệm của xã hội xem họ là thứ yếu. Một trong những tiếng nói quan trọng nhất ở Anh là Mary Astell. Trong các tác phẩm của mình, bà cho rằng phụ nữ cũng có tu duy phân biệt và mạch lạc như nam giới; vị trí thấp kém rõ ràng của phụ nữ là kết quả từ sự kiểm soát của nam giới và bị hạn chế quyền tiếp cận một nền giáo dục đầy đủ.

Phái yếu?

Thế kỷ XVII là thời kỳ biến động chính trị, nhưng cuộc Nội chiến Anh (1642–51), theo sau là sự phục hồi của chế độ quân chủ, đã không có nhiều tác động đến phụ nữ. Họ được xem là "phái yếu" – một quan điểm được hậu thuẫn bởi Giáo hội Kitô và lời xác quyết trong Kinh Thánh rằng Eva được tạo ra từ xương sườn của Adam. Vai trò tự nhiên của phụ nữ được cho là chỉ có làm vợ hoặc làm mẹ.

Cũng có những ngoại lệ. Một số biệt giáo hoặc giáo phái ly khai, gồm Tái tẩy và Giáo Hữu Hội, quả quyết rằng phụ nữ và đàn ông đều bình đẳng trước Chúa. Phụ nữ không chỉ được tham dự các buổi gặp mặt mà còn có thể thuyết giáo. Họ cũng có vai trò nổi bật trong Leveller,



Margaret Cavendish tuyên bố rằng bà chấp bút vì phụ nữ bị tù túng quá nhiều trong đời sống cộng đồng. Trong 20 năm, bà đã xuất bản 23 tác phẩm, bao gồm kịch, tiểu luận, tiểu thuyết, thơ và thu từ.

một phong trào chính trị theo chủ nghĩa quân bình trong Nội chiến Anh, nhưng không được tham gia vào lời kêu gọi mở rộng quyền bầu cử của nhóm này.

Những nhà nữ quyền ban sơ Bất chấp những rào cản, một số phụ nữ đã chuyển sang viết lách để phản đối quan điểm cho rằng nữ giới

Xem thêm: Chủ nghĩa nữ quyền ở Scandinavia thời kỳ đầu 22–23 ▪ Chủ nghĩa nữ quyền thời kỳ Khai sáng 28–33 ▪ Giải phóng khỏi công việc nội trợ 34–35



Vì THIÊN CHÚA đã ban cho Phụ nữ cũng như Đàn ông những Linh hồn Thông minh, tại sao Phụ nữ lại bị cấm trau dồi tâm hồn của mình?

Mary Astell



là thấp kém. Một trong số đó là Bathsua Makin, tác giả của “Một tiểu luận để hồi sinh nền giáo dục cổ xưa của các quý bà” (1673), và Margaret Cavendish, Nữ Công tước xứ Newcastle, người đã phê phán mạnh mẽ vị trí của phụ nữ trong xã hội. Trong *Các quan điểm triết học và vật chất* (1655), bà phàn nàn rằng phụ nữ “bị giam cầm như chim trong lồng”, bị mất hết mọi quyền lực và bị khinh miệt bởi những người đàn ông tự phụ – một quan điểm gặp phải sự chỉ trích gay gắt của cánh mày râu.

Sinh năm 1640 trong một gia đình thuộc tầng lớp thấp kém, là khách, điệp viên kiêm nhà văn Aphra Behn được cho là người phụ nữ Anh đầu tiên kiếm sống bằng ngòi bút của mình. Nhiều vở kịch của bà mô tả mĩ thuật thế giới văn chương do nam giới thống trị và hành vi của các đảng nam nhi. Giới phê bình gọi các vở kịch đó là thô tục và cáo buộc bà đạo văn, nhưng các tác phẩm nổi tiếng của bà vẫn được khán giả chào đón nồng nhiệt.

Phân tích cấp tiến

Trong bối cảnh đó, nhà văn Mary Astell đã tìm hiểu và phân tích luận điệu cho rằng phụ nữ, vốn thuộc “hàng thấp kém”, nên chịu sự kiểm soát của nam giới. Tuy là một Kitô hữu sùng đạo, bà đã phản bác lập

Mary Astell

Sinh ra trong một gia đình Anh giáo thuộc tầng lớp trung-thượng lưu ở Newcastle trên sông Tyne vào năm 1666, Mary Astell không được giáo dục chính quy nhiều. Tuy nhiên, chú của bà, Ralph Astell, đã dạy bà về triết học cổ điển. Sau khi mẹ qua đời năm 1688, Mary Astell chuyển đến Chelsea, London. Tại đây, tuy không kiếm sống được bằng nghề viết văn nhưng bà đã nhận được sự động viên của bạn bè và những người bảo trợ nữ trong giới văn chương và trí thức. William Sancroft, Tổng Giám mục

trường của Giáo hội rằng vai trò thứ cấp của phụ nữ đã được thần thánh quy định. Bà lập luận rằng Chúa đã tạo ra phụ nữ có “tâm hồn thông minh” và “năng lực tu duy” như đàn ông. Chính đàn ông đã hạ thấp phụ nữ. Bằng việc phủ nhận tu duy độc lập của phụ nữ, đàn ông đã thành công biến họ thành nô lệ – một sự xúc phạm đến Thiên Chúa.

Đối với Astell, một nền giáo dục tốt hơn chính là chìa khóa để bình đẳng hơn. Trong *Lời đề nghị nghiêm túc cho các quý cô* (1694), bà kêu gọi phụ nữ học tập để phát triển trí tuệ và kỹ năng, thay vì suốt ngày làm theo ý muốn của đàn ông. Bà thậm chí còn đề xuất thành lập một loại nữ tu viện thế tục hoặc trường đại học nơi phụ nữ có thể theo đuổi “đời sống trí tuệ”. Bà chấp nhận nhu cầu kết hôn dù bản thân không lập gia đình, nhưng trong *Một số suy ngẫm về hôn nhân* (1700), bà cảnh báo phụ nữ nên tránh kết hôn vì dục vọng

Aphra Behn trong bức chân dung của họa sĩ người Hà Lan thế kỷ XVII, Peter Lely. Bà bắt đầu viết lách để thoát khỏi nợ nần. Các tác phẩm này giúp bà nổi tiếng suốt đời. Khi qua đời vào năm 1689, bà được chôn cất tại Tu viện Westminster.

xù Canterbury, cũng là một người bạn và đã hỗ trợ tài chính cho bà. Cuốn sách đầu tiên, *Lời đề nghị nghiêm túc cho các quý cô*, đã giúp bà trở thành một nhà tu tưởng lớn. Năm 1709, bà rút khỏi hoạt động xã hội và thành lập một trường tu thiện dành cho nữ sinh ở Chelsea. Bà mất năm 1731, sau khi phẫu thuật cắt bỏ vú để điều trị bệnh ung thư vú.

Tác phẩm chính

1694 *Lời đề nghị nghiêm túc cho các quý cô*

1700 *Một số suy ngẫm về hôn nhân*

hoặc tiền bạc. Bà tin rằng giáo dục sẽ giúp phụ nữ lựa chọn sáng suốt và tránh gặp phải bất hạnh.

Giống như những người đương thời, Astell không phải là một nhà hoạt động, nhưng bà đã quan sát và dùng ngòi bút sắc sảo để viết về hoàn cảnh của những người phụ nữ quanh mình, dựa trên cái mà ngày nay gọi là quan điểm nữ quyền; các lý thuyết của bà hiện vẫn còn được công nhận. Gần một thế kỷ sau, những phụ nữ khác mới bắt đầu công khai đưa ra lập luận. ■





BỐI CẢNH

TRÍCH DẪN CHÍNH
Sophia Elisabet Brenner,
1719

NHÂN VẬT TIÊU BIỂU
Sophia Elisabet Brenner,
Margareta Momma,
Hedvig Nordenflycht,
Catharina Ahlgren

TRƯỚC ĐÓ

1687 Vua Christian V của Đan Mạch và Na Uy thông qua đạo luật, trong đó quy định những phụ nữ không kết hôn sẽ bị xem là thấp kém.

SAU ĐÓ

1848 Trong một phiên tòa mang tính bước ngoặt, nhà văn kiêm nhà hoạt động nữ quyền người Thụy Điển Sophie Sager kiện chủ nhà của bà về tội cưỡng hiếp.

1871 Hiệp hội về quyền phụ nữ Dansk Kvindesamfund (Hiệp hội Phụ nữ Đan Mạch) được thành lập tại Đan Mạch bởi Matilde và Fredrik Bajer.

THÂN THỂ LÀ Y PHỤC CỦA LINH HỒN

CHỦ NGHĨA NỮ QUYỀN Ở SCANDINAVIA
THỜI KỲ ĐẦU



Đầu thời đại Tự do của Thụy Điển (1718–72), khi quyền lực chuyển từ quân chủ sang chính phủ, tranh luận về chính trị và triết học cũng tăng lên, bao gồm những lời kêu gọi mở rộng quyền tự do cho phụ nữ. Môi trường tiến bộ này đã được phản ánh trong Bộ luật Dân sự năm 1734, trao cho phụ nữ một số quyền sở hữu tài sản và quyền ly hôn nếu chồng ngoại tình.

Khai sáng thuở ban đầu

Một trong những phụ nữ đầu tiên công khai tuyên bố phụ nữ xứng đáng được hưởng những quyền như đàn ông là nhà văn Thụy Điển Sophia Elisabet Brenner, một quý tộc có học

Stockholm thế kỷ XVIII trong bức họa của Elias Martin (1739–1818). Nơi đây có phong trào dân quyền phát triển và là nơi sản sinh ra một số nhà nữ quyền đầu tiên trên thế giới.

thức. Năm 1693, bà xuất bản bài thơ “Sự bảo vệ chính đáng của giới tính nữ”, khẳng định phụ nữ có trí tuệ ngang với nam giới, và vào năm 1719, trong một bài thơ gửi cho Nữ hoàng Ulrika Eleonora của Thụy Điển, bà khẳng định trừ về bề ngoài ra, đàn ông và phụ nữ đều giống nhau.

Trong “Đối thoại giữa các sắc thái của Argus và một phụ nữ vô danh” (1738–39), nhà báo Margareta Momma kêu gọi cho quyền được giáo dục của phụ nữ và chăm sóc

Xem thêm: Chủ nghĩa nữ quyền ở Anh thời kỳ đầu 20–21 ▪ Chủ nghĩa nữ quyền thời kỳ Khai sáng 28–33 ▪ Phong trào đòi quyền bầu cử toàn cầu 94–97



Một người phụ nữ mạnh mẽ nhưng đầy tài năng.

Jonas Apelblad

**Nhà văn du hành Thụy Điển
mô tả Catharina Ahlgren**



những nhà phê bình xem phụ nữ là không có khả năng tranh luận. Chịu ảnh hưởng của phong trào Khai sáng ở châu Âu và chủ trương tự do ngôn luận và tự do tôn giáo, Momma cũng khuyến khích sử dụng tiếng Thụy Điển thay vì tiếng Pháp quý tộc nhằm cho phép nhiều người hơn tiếp cận với các tư tưởng mới.

Công nhận trí tuệ

Một nhà văn và nhà tu tưởng khác, Hedvig Charlotta Nordenflycht, đã khởi đầu văn nghiệp bằng “Lời than khóc của người phụ nữ Thụy Điển” (1742). Đây là bài thơ viết cho tang lễ của Nữ hoàng Ulrika Eleonora, trong đó tác giả lên tiếng đòi hỏi nhiều quyền lợi hơn cho phụ nữ.

Khác với Momma và nhiều người đương thời, Nordenflycht ra mắt tác phẩm bằng chính tên của mình. Sự nghiệp của bà nở rộ; năm 1753, bà được nhận vào Tankebyggarorden (Hội những người xây dựng tư tưởng), một nhóm văn học Stockholm đang tìm cách cải tổ văn học Thụy Điển, trong đó bà là thành viên nữ duy nhất. Nordenflycht đã tổ chức một buổi gặp mặt tại tư gia, với sự tham dự của các nhà văn xuất sắc nhất thời bấy giờ, để trao đổi ý kiến. Bằng việc bảo vệ cho trí năng của phụ nữ trong các bài thơ như “Nghĩa vụ sử dụng trí thông minh của phụ nữ”

và bác bỏ thành kiến xem thường phụ nữ trong “Bảo vệ phụ nữ” (1761), bà khẳng định quyền được sử dụng trí tuệ của phụ nữ.

Ngôn ngữ của khoa học

Catharina Ahlgren, một người bạn của Nordenflycht, xuất bản bài thơ đầu tiên vào năm 1764 nhân sinh nhật Nữ hoàng Louisa Ulrika. Trước khi viết những lá thư hùng biện được xuất bản trong hai loạt tạp chí tiếng Thụy Điển thịnh hành vào năm 1772 dưới bút danh “Adelaide”, Ahlgren đã được biết đến với vai trò dịch giả của các tác phẩm tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Đức.

Trong các bức thư đề người nhận là đàn ông và phụ nữ, Ahlgren biện luận cho hoạt động xã hội, dân chủ, bình đẳng giới, phong trào đoàn kết phụ nữ chống lại sự thống trị của nam giới và bày tỏ niềm tin rằng tình yêu đích thực chỉ có thể tồn tại khi phụ nữ và đàn ông đối xử ngang hàng với nhau. Tình bạn là chủ đề được nhắc đến thường xuyên nhất trong các bức thư của “Adelaide”, ngoài ra còn có các chủ đề khác như đạo đức và lời khuyên cho con gái. Ahlgren cũng được cho là tác giả của bài tiểu luận “Những phụ nữ



Hedvig Nordenflycht sinh ra ở Stockholm vào năm 1718. Bà là một nhà thơ, nhà văn, người tổ chức luận đàm và là một trong những phụ nữ đầu tiên được một tổ chức của nam giới nghiêm túc xem xét các ý kiến.

hiện đại Sophia và Belisinde thảo luận về các ý tưởng”. Trong đó, bà phê phán việc dạy tiếng Pháp, thú ngôn ngữ lãng mạn nhẹ nhàng, mà chủ trương phụ nữ nên học tiếng Anh, thú ngôn ngữ của khoa học và diễn ngôn học thuật. ■

Catharina Ahlgren

Catharina Ahlgren sinh năm 1734, từng là thị tưng của Nữ hoàng Thụy Điển Louisa Ulrika. Nữ hoàng vốn là người mưu mô, và cuối cùng đã trục xuất Ahlgren ra khỏi cung điện bằng một âm mưu. Sau đó Ahlgren kiếm sống bằng cách sáng tác, biên tập, in ấn và quản lý một tiệm sách.

Ahlgren kết hôn và ly hôn hai lần, có bốn người con. Về sau bà chuyển đến Phần Lan. Năm 1782, bà xuất hiện tại thành phố Åbo (nay là Turku) với tư cách là biên tập viên

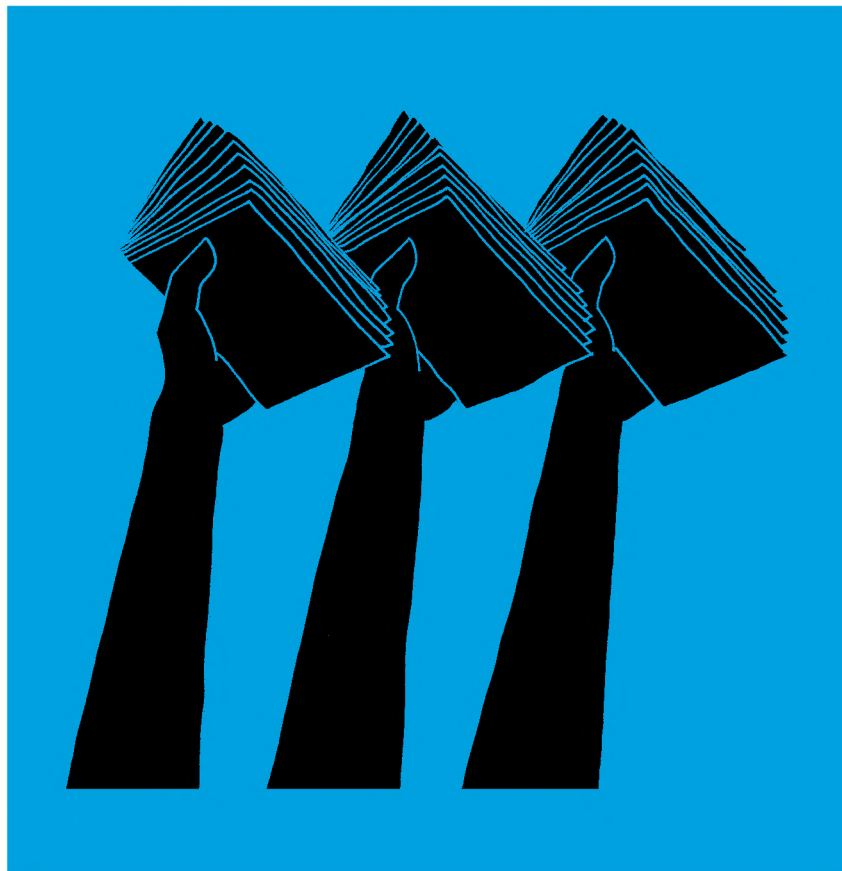
của tờ *The Art of Correct Pleasing*, một trong những tờ báo đầu tiên của Phần Lan. Năm 1796, bà trở về Thụy Điển để sống cùng với người con gái út. Bà qua đời khoảng năm 1800.

Tác phẩm chính

1772 “Mối giao thiệp qua thư giữa một phụ nữ ở Stockholm và một phụ nữ ở nông thôn”
1793 “Những cuộc chạm trán nhà nhận”

HỎI NHỮNG PHỤ NỮ BỊ TÔN THƯƠNG! HÃY ĐỨNG LÊN, KHẲNG ĐỊNH QUYỀN CỦA MÌNH!

HÀNH ĐỘNG TẬP THỂ THẾ KỶ XVIII



BỐI CẢNH

TRÍCH DẪN CHÍNH

Anna Laetitia Barbauld, 1792

NHÂN VẬT TIÊU BIỂU

Elizabeth Montagu

TRƯỚC ĐÓ

1620 Catherine de Vivonne tổ chức buổi gặp mặt đầu tiên ở Paris tại Hôtel de Rambouillot.

1670 Aphra Behn trở thành người phụ nữ Anh đầu tiên kiếm sống bằng nghề viết lách sau khi vở kịch *Cuộc hôn nhân cưỡng ép* của bà được công diễn.

SAU ĐÓ

1848 Cuộc hội họp công khai đầu tiên vì quyền của phụ nữ Mỹ diễn ra tại Seneca Falls, New York.

1856 Hội Langham Place họp lần đầu tiên tại London, Anh với sứ mạng vận động cho quyền phụ nữ.

O nước Anh thế kỷ XVIII, khi tầng lớp trung lưu ngày càng giàu có và thời gian rỗi nhiều hơn, một hệ tư tưởng đã phát triển nhằm thúc đẩy sự phân biệt giữa không gian công cộng và không gian riêng tư. Đàn ông, những người bận rộn khai thác cơ hội từ quá trình công nghiệp hóa và thương mại, đã chiếm lĩnh "không gian công cộng" nơi du luận được hình thành, trong khi phụ nữ "nuôi dưỡng đức hạnh" trong "không gian riêng tư", hay gia đình.

Nơi chốn của phụ nữ

Giai đoạn này chứng kiến sự nở rộ việc xuất bản các chuyên luận, tạp chí và sách dạy ứng xử quy định hành vi nữ tính thích hợp. Nó cũng thể hiện nỗ lực nhằm khuyến khích phụ nữ chấp nhận vai trò mới ở

Xem thêm: Chủ nghĩa nữ quyền thời kỳ Khai sáng 28–33 ■ Giải phóng khỏi công việc nội trợ 34–35 ■ Chủ nghĩa nữ quyền trong tầng lớp lao động 36–37 ■ Quyền của phụ nữ đã kết hôn 72–75 ■ Nâng cao nhận thức 134–35 ■ Chủ nghĩa nữ quyền cấp tiến 137



Coi thường tiền bạc thực sự có thể là một phạm trù triết học, nhưng phân phát tiền bạc một cách xứng đáng chắc chắn sẽ có lợi hơn cho nhân loại.

Fanny Burney



chốn riêng tư, vốn được xem như một dấu hiệu đảm bảo cho địa vị thượng lưu. Những ấn phẩm này khuyến khích phụ nữ đọc các sách “phát triển”, đặc biệt là Kinh Thánh và các tác phẩm lịch sử. Tuy vậy, việc đọc tiểu thuyết lại bị can ngăn kịch liệt, bị Thomas Gisborne mô tả là “sự đồi bại bí mật” trong cuốn sách dạy ứng xử *Một cuộc điều tra về nghĩa vụ của giới nữ* (1797). Lời đề nghị “phát triển” được đưa ra nhằm khuyến khích phụ nữ giữ gìn tiêu chuẩn đạo đức cao trong gia đình, phục vụ chồng một cách chu toàn, từ đó nâng cao đạo đức của

toàn xã hội. Tuy nhiên, nó cũng làm tăng số lượng phụ nữ có học thức, những người cố gắng vượt ra khỏi giới hạn chật hẹp của cuộc sống gia đình. Điều này được thúc đẩy bởi sự tăng vọt số lượng các ấn phẩm, bao gồm không chỉ các danh mục sách nên đọc được nêu ra trong các sách dạy ứng xử, mà còn cả tiểu thuyết, báo và tạp chí. Tất cả điều này khơi dậy sự tò mò của phụ nữ về thế giới, nhưng phương tiện để họ gây ảnh hưởng đến các cuộc tranh luận công khai bị hạn chế vì họ vẫn bị giới hạn trong không gian riêng tư.

Cuộc gặp của những tri thức

Một số phụ nữ có học thức đã tìm thấy sự ủng hộ qua việc gặp nhau tại các “salon” (nơi tổ chức luận đàm). Đây là những không gian được thiết lập cho cuộc tranh luận của những người phụ nữ có đặc quyền. Họ xem sự bảo trợ tu nhân và giao thiệp xã hội là cách để thỏa mãn năng lực trí tuệ của mình và gây ảnh hưởng đến xã hội. Salon đầu tiên ở London được tổ chức tại nhà Mayfair của Elizabeth Montagu, người đã gả vào một gia đình giàu



Mary, Nữ Công tước xứ Gloucester (giữa), người bảo trợ nổi tiếng cho Bluestockings, đang giới thiệu nhà thơ kiêm nhà viết kịch Hannah More tại một cuộc tụ họp của giới tinh hoa.

có số hữu mỏ than và bất động sản. Khoảng năm 1750, bà và một số phụ nữ đồng quan điểm, đặc biệt là nhà trí thức giàu có người Ireland Elizabeth Vesey, đã thành lập Hội Bluestockings. Cái tên này bắt nguồn



Trà Anh được phục vụ cho một nhóm người đang trò chuyện và nghe nhạc trong Salon des Quatre Glaces tại Palais du Temple, Paris năm 1764. Phụ nữ đóng hơn đàn ông và đang thu hút giữa những khách mời thuộc cả hai giới.

Salon

Từ “salon” (buổi luận đàm) được sử dụng lần đầu tiên ở Pháp vào thế kỷ XVII, bắt nguồn từ *salone* trong tiếng Ý, có nghĩa là “hội trường lớn”. Catherine de Vivonne, Hầu tước phu nhân de Rambouillet (1588–1665), là một trong những phụ nữ đầu tiên thành lập salon tại ngôi nhà của mình ở Paris, trong một căn phòng được gọi là *Chambre bleue* (Căn phòng màu xanh). Thành công của bà với tư cách là người tổ chức luận đàm văn học đã truyền cảm hứng cho phụ nữ tiếp nhận vai trò lãnh đạo về trí tuệ và xã hội như các

salonnière (người phụ nữ tổ chức luận đàm). Các salon mang lại một không gian phù hợp, nơi phụ nữ có thể phô diễn trí tò mò của mình. Ban đầu, họ đề cao các cuộc thảo luận về các tác phẩm văn học, sau đó thu hút cả nam giới lẫn phụ nữ tham gia diễn ngôn về các tu tướng chính trị và ý tưởng khoa học.

Salon phát triển mạnh khắp châu Âu suốt thế kỷ XVIII, kể cả salon khoa học được Julie von Bondeli tổ chức ở Bern, Thụy Sĩ và salon văn học do Henriette Herz, một phụ nữ Do Thái tự do, tổ chức ở Berlin, Đức.



Elizabeth Montagu

Nổi tiếng là “Nữ hoàng của Hội Bluestockings”, Elizabeth Montagu là một nhà văn, nhà cải cách xã hội, nhà phê bình văn học và là người bảo trợ cho trí tuệ và nghệ thuật nổi bật ở Anh vào thế kỷ XVIII. Elizabeth sinh năm 1718, và khi còn nhỏ thường đến thăm Cambridge, nơi Conyers Middleton (người chồng thứ hai của bà ngoại Elizabeth) làm viện sĩ đại học. Cuộc hôn nhân vào năm 1742 với Robert Montagu, cháu trai của Bá tước đầu tiên xứ Sandwich, đã mang lại cho bà sự giàu có và nguồn lực để hỗ trợ công việc của các nhà văn Anh và Scotland. Từ năm 1750, bà nghỉ đông ở London, tổ chức các bữa tiệc cho giới trí thức và duy trì tình bạn với các nhân vật văn học và chính trị hàng đầu như Samuel Johnson, Horace Walpole và Edmund Burke. Salon của bà ở Mayfair hoạt động rất thành công trong 50 năm cho đến khi bà qua đời vào năm 1800.

Tác phẩm chính

- 1760 Ba phần của tác giả ẩn danh trong *Đối thoại của người chết* của George Lyttleton
- 1769 *Tiểu luận về các tác phẩm và tài năng của Shakespeare*

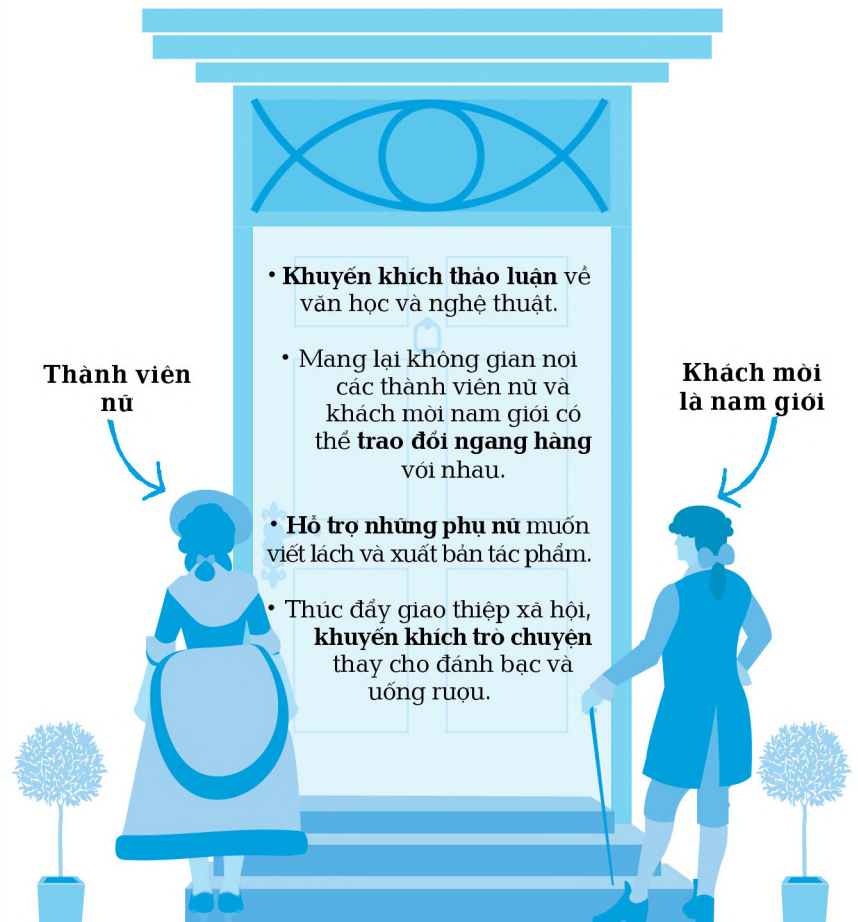
từ việc nam giới thích những đôi vợ mang ban ngày làm bằng vải len màu xanh dương hơn là lụa đen. Cái tên của hội tượng trưng cho một sự kiện ít trang trọng thay vì một cuộc tụ họp chuẩn tắc.

Bluestockings đã tập hợp những phụ nữ có học thức và những nam giới được tuyển chọn để khuyến khích “đối thoại duy lý”, thúc đẩy trao đổi đạo đức. Các thành viên thường gặp nhau mỗi tháng một lần. Họ đến vào cuối buổi chiều và đôi khi ở lại đến gần nửa đêm. Trà và nước chanh được phục vụ thay cho rượu, và cò bạc (trò giải trí thông thường trong các sự kiện xã hội) bị cấm. Giữa những lần tụ

họp, các thành viên Bluestockings thường viết rất nhiều thư. Chẳng hạn, Elizabeth Montagu được cho là đã viết khoảng 8.000 bức thư.

Mỗi phụ nữ chủ trì luận đàm định kỳ có một phong cách riêng. Chẳng hạn, các buổi tụ họp của Elizabeth Vesey đặc biệt thân mật, với những chiếc ghế rải rác quanh phòng để khuyến khích các nhóm thảo luận nhỏ; mặt khác, Elizabeth Montagu lại xếp ghế theo hình vòng cung, và bà ở chính giữa. Một nữ chủ trì khác, Frances Boscawen, tổ chức các buổi tụ họp tại Hatchlands Park, ngôi nhà đồng quê ở Surrey và căn nhà trên phố Audley, London.

Mục đích của Bluestockings



Khát vọng văn chương

Các thành viên Bluestockings đã hỗ trợ giáo dục cho phụ nữ và ủng hộ những phụ nữ đang cố gắng tìm cách trở thành nhà văn như Fanny Burney, Anna Laetitia Barbauld, Hannah More và Sarah Scott (em gái của Elizabeth Montagu). Được gọi là "các nữ chiến binh của ngòi bút" bởi tác giả Samuel Johnson (một thành viên khác của hội), những phụ nữ này đã thách thức các quan niệm truyền thống về phụ nữ và năng lực trí tuệ của họ bằng cách không chỉ bình luận về các tác phẩm văn học cổ điển mà còn sáng tác thơ, kịch và tiểu thuyết.

Elizabeth Montagu đến Paris để bảo vệ Shakespeare trước sự tấn công của nhà văn, nhà triết học Voltaire. Cuốn *Tiểu luận về các tác phẩm và tài năng của Shakespeare* do bà viết, ban đầu được xuất bản ẩn danh, đã được các nhà phê bình đón nhận và gây ảnh hưởng đến danh tiếng của Voltaire khi tác phẩm này được dịch sang tiếng Pháp. Elizabeth Carter, một thành viên khác của Bluestockings, được Samuel Johnson mô tả là học giả giỏi nhất về tiếng Hy Lạp cổ mà ông từng biết. Theo thời gian, một số thành viên Bluestockings

“

Tiềm năng trí tuệ của chúng ta phải tỏa sáng, Thay vì ngủ yên mà chẳng ích chi.

Hãy để gia tài của những bài học giáo dục Những hình ảnh cao quý nhất được khắc ghi.

Hannah More

“**Bas Bleu**” (“**Blue Stockings**”)

”



vốn không độc lập về tài chính, nay thậm chí đã có thể kiếm sống từ công việc của mình.

Thay vì bị coi là mối đe dọa đối với trật tự đã được xác lập về sự ưu việt của nam giới, Bluestockings được ca ngợi là pháo đài của đức hạnh và trí tuệ nữ giới. Năm 1778, họa sĩ Richard Samuel đã vẽ chân dung chín trong số những thành viên xuất sắc nhất nhu chín nàng thơ cổ điển và là biểu tượng của niềm tự hào dân tộc. Tuy nhiên, đằng sau vầng hào quang của trí thức và sự tao nhã này là khát khao về một không gian công khai hơn cho phụ nữ. Từ lâu Elizabeth Montagu đã quan tâm đến phong trào Khai sáng Scotland – phong trào ủng hộ việc phụ nữ nên có vai trò nổi bật hơn.

Thách thức nam giới

Phụ nữ đang chứng tỏ bản thân ngang hàng với nam giới, có lẽ quan trọng nhất là trong lĩnh vực tu tưởng và trí tuệ. Khi họ trở nên mạnh mẽ hơn bằng việc một số thành viên theo đuổi thành công sự nghiệp văn chương, Bluestockings đã đạt được ý thức tập thể và tiếng nói trong cộng đồng. Trong 50 năm kể từ những buổi tụ họp đầu tiên

Phụ nữ thuộc tầng lớp thượng lưu, bao gồm Nữ Công tước Devonshire, tuân hành ủng hộ chính trị gia cấp tiến Charles James Fox vào năm 1784. Đến thời điểm này, phụ nữ đã lên tiếng bày tỏ quan điểm của mình.

của Bluestockings, những phụ nữ có học thức đã có những bước chuyển mình, từ hình mẫu cho sự ổn định và gắn kết xã hội thành những người chống đối và cấp tiến, mở ra một kỷ nguyên cách mạng ở châu Âu và Mỹ. ■

“

Đàn ông thật khinh suất khi cố gắng biến những người mà họ tin tưởng đến mức trao phó danh dự, hạnh phúc và của cải của mình thành những con ngốc.

Elizabeth Montagu

”